

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH**

**TÀI LIỆU  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2019**

*Vinh, tháng 4 năm 2019*



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH**

**Ngày đại hội: 25/04/2019**

<b>THỜI GIAN</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>THỰC HIỆN</b>	
7h00-	1. Thủ tục đăng ký cổ đông.	Ban tổ chức	
7h30	2. Phát tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông, Phiếu biểu quyết.	Ban tổ chức	
7h30- 8h00	3. Chào cờ (Quốc ca).	Ban tổ chức	
	4. Khai mạc Đại hội - Giới thiệu Đại biểu.	Ban tổ chức	
	5. Giới thiệu, bầu chủ tọa Đại hội.	Ban tổ chức	
	6. Mời Chủ tọa lên điều hành họp Đại hội.	Ban tổ chức	
	7. Thông qua chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.	Chủ tọa	
	8. Chủ tọa đề cử thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu. Chủ tọa biểu quyết thông qua Đại hội các đề cử trên.	Chủ tọa	
	9. Mời tổ thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, vừa được đề cử thực hiện nhiệm vụ.	Chủ tọa	
	10. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban kiểm tra	
	11. Thông qua Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết.	Ban tổ chức	
	8h00- 8h30	12. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2019.	Ông Cao Tiến Hùng - TV HĐQT, GD
		13. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động 2019 của Hội đồng quản trị.	Ông Trần Văn Sĩ - Chủ tịch HĐQT
14. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018, kế hoạch công tác năm 2019 của Ban kiểm soát.		Bà Nguyễn Thị Ninh Giang - Trưởng ban KS	
15. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.		Ông Vương Thừa Tiệp - Kế toán trưởng	
16. Thông qua kết quả SXKD và lợi nhuận năm 2018; Tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2018; các tờ trình: KH SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2019; KH đầu tư năm 2019; Tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2019; Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019.		Ông Trần Văn Kế - TV HĐQT, Phó giám đốc	
17. Phát biểu của Lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN.		Tổng công ty ĐSVN	
8h30-	18. Tờ trình miễn nhiệm thành viên BKS, TBKS.	Chủ tọa	
	19. Biểu quyết miễn nhiệm thành viên BKS, TBKS.	Chủ tọa	

<b>THỜI GIAN</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>THỰC HIỆN</b>
-9h00	20. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.	Ban kiểm phiếu
	21. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát.	Ban kiểm phiếu
	22. Tờ trình danh sách bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.	Ban kiểm phiếu
	23. Đại hội thảo luận và bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.	Ban kiểm phiếu
	24. Thảo luận.	Cổ đông
	25. Công bố kết quả bầu cử TV Ban kiểm soát.	Ban kiểm phiếu
	26. Họp Ban kiểm soát bầu Trưởng ban kiểm soát.	Ban Kiểm soát
	27. Thảo luận (tiếp).	Cổ đông
	28. Công bố kết quả bầu TB kiểm soát, TBKS mới được bầu phát biểu ý kiến.	Chủ tọa
9h00-9h30	29. Lấy biểu quyết của các cổ đông về từng nội dung.	Chủ tọa
	30. Thông qua biên bản ĐHĐCĐ, dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.	Ban thư ký
	31. Biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐH ĐCĐ năm 2019.	Chủ tọa
	32. Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa
	33. Chào cờ (Quốc ca).	Chủ tọa

**BAN TỔ CHỨC**

Số: 15 /QC-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 23 tháng 4 năm 2019.

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh đã được Đại hội Đồng cổ đông thông qua ngày 30 tháng 12 năm 2015 và Quyết định số 169/QĐ-ĐSNT, ngày 28/4/2017 của Giám đốc Công ty CP Đường sắt Nghệ Tĩnh, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh;

Đại hội đồng cổ đông năm 2019 của Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh được tiến hành theo những quy định sau:

**Điều 1. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông (đại diện cổ đông được uỷ quyền) khi tham gia dự Đại hội.**

1. Cổ đông có các quyền được pháp luật quy định tại điều 137, 140 của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và một số quyền cụ thể được quy định tại quy chế này.
2. Cổ đông/đại diện có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi tắt là Đại hội).
3. Cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người tới dự được uỷ quyền tới dự Đại hội phải xuất trình Giấy uỷ quyền theo quy định.
4. Khi tiến hành đăng ký dự họp, Cổ đông/đại diện sẽ được nhận các phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó.
5. Cổ đông đến dự Đại hội phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết trước đó tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
6. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.

**Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội.**

1. Ban tổ chức Đại hội do HĐQT Công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu, thẻ biểu quyết và phiếu bầu cử cho những cổ đông/đại diện cổ đông được uỷ quyền có đủ tư cách tham dự Đại hội.

2. Ban tổ chức tiếp nhận giấy tờ những người đến tham dự Đại hội xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự Đại hội. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban tổ chức có quyền kiến nghị việc từ chối cấp thẻ biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.**

1. Ban Kiểm phiếu do Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ xác định tỷ lệ số cổ phần biểu quyết đồng ý/không đồng ý/có ý kiến khác đối với từng vấn đề thảo luận tại Đại hội.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội.**

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT và người do Đại hội bầu, Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo yêu cầu của chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
2. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
3. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.
4. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

### **Điều 5. Điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.**

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

1. Đại hội sẽ lần lượt được tiến hành theo nội dung chương trình của Đại hội.
2. Việc thảo luận sẽ được thực hiện sau khi tất cả các báo cáo và tờ trình được đọc và báo cáo tại Đại hội.
3. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh quy định.

### **Điều 6. Nguyên tắc biểu quyết.**

1. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình.
2. Những vấn đề biểu quyết trực tiếp tại Đại hội thì Chủ tọa sẽ xin biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo quy định sau: Các cổ đông tán thành giơ thẻ biểu quyết trước, sau đó đến lượt cổ đông không tán thành giơ thẻ biểu quyết.
3. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội chỉ có giá trị khi số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 51% trở lên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp nhận.
4. Các vấn đề sau đây phải được thông qua khi có sự chấp thuận của cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp có mặt tại Đại hội.
  - + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.
  - + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.

- + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.
  - + Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
5. Ban kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được ghi vào Biên bản đại hội và được công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

**Điều 7. Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội.**

Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần Thảo luận của Đại hội.
- Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu.
- Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.
- Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của cổ đông nếu thấy cần thiết. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự sau.
- Trường hợp có những ý kiến khác nhau có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.
- Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:
  - + Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
  - + Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
  - + Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn HĐQT.
  - + Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

**Điều 8. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội, các vấn đề biểu quyết thông qua trước Đại hội phải được đưa vào nghị quyết Đại hội. Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh có hiệu lực ngay khi được Đại hội cổ đông thông qua và được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019 của Công ty.



Trần Văn Sĩ

Nghệ An, ngày 15 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018,**  
**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh.

Thay mặt Ban Giám đốc điều hành, Tôi xin báo cáo quý vị cổ đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2019 như sau:

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

**1. Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh:**

Năm 2018, Ban Giám đốc điều hành đã nỗ lực hết mình trong quản lý, điều hành và được sự hỗ trợ nỗ lực của các cổ đông và CBCNV Công ty, đoàn kết phấn đấu, thường xuyên tạo đủ việc làm cho người lao động, đời sống cán bộ công nhân viên ngày một được nâng cao. Công ty đã đạt được các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể như sau:

**ĐVT:(Triệu đồng)**

TT	Chỉ tiêu tài chính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%) TH/KH
1	Tổng sản lượng	124.687	132.244	106,06
2	Tổng doanh thu	113.352	120.286	106,12
3	Lợi nhuận trước thuế	2.547	2.574	101,06
4	Lợi nhuận sau thuế	2.038	2.038,7	100,03
5	Vốn chủ sở hữu bình quân	15.074	15.246	101,14
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu BQ	16,9	16,9	100
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu BQ	13,5	13,4	99
8	Tổng lợi nhuận được phân chia	2.038	2038,7	100,03
9	Thu nhập BQ	8.156	8.228	100,88

- Doanh thu: so với kế hoạch tăng 6,12%.
- Lợi nhuận: so với kế hoạch tăng 0,03%
- Tình hình quản lý sử dụng vốn: Công ty bảo toàn và tăng trưởng vốn.
- Thu nhập bình quân đạt: 8.228 đồng so với kế hoạch tăng 0.88%.

## **2. Tình hình thực hiện công tác đầu tư và quản lý tài sản:**

Tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng với các quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả.

Trong năm 2018, Công ty đầu tư thực hiện mua mới TSCĐ phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh như sau:

- Máy photocopy Fuji Xerox DocuCentre – V3060 CPS.

Số lượng: 01 cái.

Số tiền: 53.900.000 ( Năm mươi ba triệu, chín trăm ngàn đồng).

## **3. Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018:**

Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía bắc, là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính và đã được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận .

Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 đã được hoàn tất mà không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu.

## **4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:**

- Các khoản nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước Công ty luôn chấp hành đúng theo qui định, kê khai thuế và nộp thuế đầy đủ, không có tình trạng nợ đọng thuế Nhà nước.

- Nộp cấp trên: Công ty đã thực hiện trích, nộp cấp trên theo đúng chế độ quy định.

- Các khoản nộp BHXH trong năm Công ty chấp hành nộp đầy đủ, không có hiện tượng nợ tiền BHXH, Vì thế trong năm chế độ của người lao động được thanh toán và giải quyết kịp thời.

## **5. Tình hình thực hiện công tác an toàn:**

- Giữ vững công lịch tốc độ, công lệnh tải trọng và trạng thái cầu đường, không phát sinh điểm chạy chậm do chủ quan.

- Bảo đảm an toàn chạy tàu, an toàn lao động, an toàn cháy nổ, và an toàn giao thông.

- Giảm tỷ lệ xóc lắc so với năm 2017 và luôn xếp tốp đầu tổng công ty.

- Phối hợp cùng địa phương giữ vững an ninh trật tự, an toàn cơ quan đơn vị.

- Làm tốt công tác quản lý đường ngang và đường dân sinh, thực hiện tốt NQ88/NQ-CP và quy chế phối hợp giữa bộ GTVT với UBND tỉnh, thành, huyện, xã có đường sắt đi qua.

- Phối hợp với Công an 2 Tỉnh Nghệ an- Hà tĩnh: Đóng 13 lối đi tự mở qua đường sắt.

## **6. Tình hình thực hiện công tác nhân sự, chế độ chính sách đối với người lao động:**

+ Năm 2018 những thay đổi trong ban điều hành:

Công ty bổ nhiệm: - 01 phó Giám đốc, 01 trưởng phòng và 02 phó phòng nghiệp vụ; -



01 phó Giám đốc XN.

+Đảm bảo việc làm, tăng thu nhập, chi trả tiền lương đầy đủ, đúng hạn cho người lao động. Các chế độ khác theo qui định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ.

### **7. Ban điều hành thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định và các định hướng chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN:**

Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN, Nghị quyết của HĐQT có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác chính trị, tư tưởng của CBCNV và cơ bản đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu trên các tuyến đường được giao quản lý, bảo trì.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019.**

### **1. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2019:**

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện SXKD năm 2018, với những cố gắng và nỗ lực không ngừng của tập thể CBCNV của công ty, sự ủng hộ của cổ đông và định hướng từ HĐQT, Công ty phấn đấu đạt kế hoạch năm 2018 như sau:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đại hội đồng cổ đề ra:

+ Tổng sản lượng: **135.872** tỷ đồng

+ Tổng doanh thu **123.520** tỷ đồng

Trong đó: - Doanh thu công ích: 108.520.000.000 đồng.

- Doanh thu ngoài công ích: 15.000.000.000 đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế: **3.088** tỷ đồng

+ Tỷ lệ cổ tức: **12.4 %**;

+ Trích quỹ khen thưởng người quản lý công ty: 115.000.000 đồng.

+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 751.544.000 đồng.

+Trích quỹ đầu tư phát triển: 371.376.000 đồng.

+ Tiền lương bình quân của người lao động: 8.089.000đồng/người/tháng.

- Các chỉ tiêu khác:

+ Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng, đảm bảo an toàn chạy tàu;

+ Nâng cao chất lượng cầu đường, giảm tỷ lệ xóc lắc từ Km 257+500 - Km 405+000 Tuyến đường sắt Hà nội-TP Hồ Chí Minh so với năm 2018, Hệ số xóc lắc nhỏ hơn hoặc bằng chỉ tiêu tổng công ty giao và luôn xếp top đầu của Tổng công ty.

+ Không để xảy ra sự cố, tai nạn do chủ quan gây ra;

+ Thực hiện tốt và phát triển công tác tìm kiếm thêm nhiều công trình ngoài nhằm tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận cho công ty và tăng thu nhập cho người lao động;

+ Duy trì tình hình tài chính công khai, minh bạch, chính xác và đúng luật nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD;

+ Tiếp tục nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn cho CBCNV của công ty. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, giảm chi phí trong hoạt động SXKD;

+ Tối đa hóa lợi ích cho cổ đông, kết hợp với việc chăm sóc quyền lợi chính đáng cho người lao động.

## 2. Giải pháp hoàn thành nhiệm vụ năm 2019:

- Duy trì sự lãnh đạo thường xuyên của cấp ủy, chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong Công ty đối với công tác đảm bảo ATCT, ATLĐ, ATTT, PCCC;
- Thường xuyên nắm bắt thông tin về tình hình kinh tế, nghiên cứu, tiếp thu ý kiến chỉ đạo của các cấp và ý kiến góp ý của Cổ đông và CBCNV trong Công ty trên cơ sở phát huy tốt sự đoàn kết nội bộ;
- Thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 với phương châm: Tiết kiệm, chất lượng, hiệu quả và đảm bảo an toàn lên hàng đầu;
- Tiếp tục sắp xếp tổ chức và lao động cho phù hợp với mô hình của Công ty. Mỗi CBCNV trong Công ty tự nâng cao trình độ, đổi mới cách nghĩ, cách làm, chủ động hơn nữa trong mọi công việc;
- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý tài chính, luôn chủ động trong việc điều hành vốn cũng như sử dụng linh hoạt nguồn vốn, kiểm soát được vốn, quay vòng vốn nhanh;
- Tiếp tục thực hiện tốt và phát triển công tác tìm kiếm thêm nhiều công trình ngoài nhằm tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận cho công ty và nâng cao đời sống cho người lao động. Bảo đảm 100% CBCNV lao động có việc làm ổn định tăng thu nhập.

## III. KẾT LUẬN:

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019. Ban điều hành Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của HĐQT, Đoàn kết, chủ động, tích cực, tập trung trí, lực cố gắng quyết tâm của Quý Cổ đông để Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2019 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Thay mặt Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý cổ đông và toàn thể CBCNV Công ty đã giúp Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc Quý vị cùng gia đình dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, thành công.

*Trân trọng cảm ơn.*



**Cao Tiên Hùng**

Số: 12 /BC-HĐQT

Nghệ An, ngày 10 tháng 4 năm 2019.

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH

### I. Đánh giá tình hình SXKD của Công ty.

#### 1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2018 SXKD của Công ty Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần có vốn chi phối của Nhà nước, còn gặp không ít khó khăn. Tuy nhiên, được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Bộ GTVT và lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN cùng với sự đồng hành, chia sẻ của Quý cổ đông, Lãnh đạo Công ty đã đề ra những giải pháp đúng đắn, chỉ đạo quyết liệt, cùng với sự đoàn kết quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách của tập thể CB CNVCLĐ, chúng ta đã hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của ĐH ĐCĐ năm 2018 đã đề ra.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh được Đại hội đồng cổ đông Công ty bầu ra với ba thành viên:

1. Ông Trần Văn Sĩ - Chủ tịch HĐQT.
2. Ông Cao Tiến Hùng - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty.
3. Ông Trần Văn Kế - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty.

#### 2. Những kết quả đạt được:

Năm 2018 Công ty đã chủ động điều hành hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, giữ vững công lệnh tốc độ và tải trọng, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chất lượng cầu đường luôn nằm trong tốp đầu của Tổng công ty ĐSVN.

- Tổng doanh thu đạt: 120.286 triệu đồng, bằng 106,12 so với Kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 2.038,7 triệu đồng, bằng 100,03% so với Kế hoạch.

- Đảm bảo thường xuyên đủ việc làm cho người lao động, đời sống cán bộ công nhân viên lao động được nâng cao.

Thu nhập bình quân: 8,228 triệu đồng/người/tháng, tăng 0,88% so với kế hoạch; tăng 12,4% so với năm 2017.

- Tỷ lệ cổ tức: 9% (năm 2017 là 8%).

### II. Kết quả hoạt động của HĐQT Công ty.

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, với mục tiêu chính trị hàng đầu là đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu và hoàn thành kế hoạch SXKD để chỉ đạo Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện.

Tuỳ vào nhiệm vụ, khối lượng công việc từng giai đoạn, Hội đồng quản trị tổ chức họp, đề ra Nghị quyết thực hiện. Trong năm 2018 HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp với 11 Nghị quyết được ban hành. Hội đồng quản trị Công ty luôn có sự trao đổi, phối hợp với Ban kiểm soát Công ty trong việc giám sát và chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, với phương châm có hiệu quả, nhưng không trái Điều lệ Công ty, không sai với các quy định của Tổng công ty ĐSVN và pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị Công ty (được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền) lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía bắc, là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính. Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

**Công tác tài chính:** Công ty luôn đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Thanh toán các khoản nợ kịp thời theo cam kết.

**Chế độ chính sách đối với người lao động:** Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực công việc và các chế độ khác theo quy định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ.

**Công bố thông tin:** Tiến hành thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quy định khi tham gia thị trường chứng khoán.

#### **Công tác giám sát đối với Giám đốc điều hành:**

Các Nghị quyết của HĐQT giao cho Giám đốc tổ chức thực hiện đều được HĐQT đôn đốc, kiểm tra chặt chẽ. HĐQT đã có các cuộc họp cùng với ban Giám đốc để xây dựng, đề ra các biện pháp điều hành các chỉ tiêu sản xuất cho phù hợp với tình hình từng giai đoạn.

Mối quan hệ quản trị – điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện đúng quy định của Điều lệ và các quy chế về quản trị Công ty.

Hàng quý, Giám đốc Công ty đều gửi Báo cáo tài chính cho HĐQT. HĐQT đã thường xuyên chỉ đạo Giám đốc thực hiện công tác kiểm tra, soát xét, tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính theo đúng quy định, phục vụ kịp thời cho các quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

### **Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:**

Nhìn chung các cán bộ quản lý đều có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiệt tình trách nhiệm cao trong công việc và đã tham mưu cho Giám đốc các giải pháp kịp thời hiệu quả.

### **2. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:**

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, Hội đồng quản trị đánh giá năm 2018 còn một số tồn tại cần khắc phục đó là: Năm 2018 các dự án đầu tư vào Đường sắt rất ít nên việc tìm kiếm thêm việc làm ngoài công ích hết sức khó khăn, dẫn đến chỉ tiêu doanh thu ngoài sản xuất chính không đạt Nghị quyết đã đề ra.

### **III. Định hướng sản xuất kinh doanh năm 2019:**

#### **1. Những yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019:**

- Căn cứ Quyết định số 2804/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2018 của Bộ Giao thông vận tải, về việc phê duyệt kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2019 của Tổng công ty đường sắt Việt Nam và Hợp đồng đặt hàng số 08/2019/HĐ-BDTX, về việc bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt năm 2019 giữa Tổng Công ty ĐSVN và Công ty CP Đường sắt Nghệ Tĩnh, doanh thu quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt của Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh được giao là 108.520.000.000 đồng tăng 4,9% so với năm 2018 sẽ là thuận lợi bước đầu trong việc tăng sản lượng, doanh thu chung của Công ty trong năm 2019.

- Đối với sản xuất ngoài công ích, Công ty đã và đang nỗ lực tìm kiếm, khai thác công trình ngoài công ích, tuy nhiên việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành sẽ là thách thức rất lớn để đạt được sản lượng, doanh thu sản xuất khác trong năm 2019.

- Mức lương tối thiểu vùng năm 2019 tăng 5,2% so với năm 2018 (NĐ 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ) dẫn tới các yếu tố chi phí trong quản lý điều hành tương ứng sẽ tăng theo như: các chế độ bảo hiểm, công đoàn, các chế độ tiền lương,... vì vậy sẽ ảnh hưởng lớn tới chỉ tiêu lợi nhuận dự kiến đạt được trong năm 2019.

#### **2. Phương hướng, mục tiêu:**

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, với phương châm đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, tăng trưởng nhưng phải ổn định vững chắc, lấy mục tiêu hiệu quả trong sản xuất kinh doanh phải có lãi để trả cổ tức cho cổ đông, bảo tồn và phát triển vốn làm đầu, đảm bảo đời

sống cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước; Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với tập thể người lao động nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các chỉ tiêu năm 2019:

- Tổng doanh thu: 123.520.000.000 đồng.

*Trong đó:*

*Doanh thu công ích: 108.520.000.000 đồng.*

*Doanh thu ngoài công ích: 15.000.000.000 đồng.*

- Lợi nhuận sau thuế: 3.088.000.000 đồng.
- Tỷ lệ cổ tức: 12,4%.
- Đảm bảo 100% người lao động có đủ việc làm ổn định.

Để đạt được các chỉ tiêu trên, HĐQT đề ra các mục tiêu, định hướng phát triển của Công ty trong năm 2019 và làm tiền đề cho những năm tiếp theo, nhất là trong việc sử dụng hiệu quả quỹ đất và các công trình kiến trúc của Công ty. Tập trung chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Ban kiểm soát Công ty luôn kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cũng như việc công bố thông tin lên trang Website Công ty và sàn giao dịch chứng khoán Upcom.

Trên đây là báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2018 và phương hướng mục tiêu năm 2019.

Xin trân trọng cảm ơn!



**Trần Văn Sĩ**

*TP. Vinh, ngày 02 tháng 4 năm 2019*

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh; Căn cứ quy chế hoạt động của ban kiểm soát;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018**

**1. Tổ chức nhân sự và cơ cấu của ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát gồm 3 Kiểm soát viên trong đó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và 2 thành viên hoạt động kiêm nhiệm. Trong năm 2018 tổ chức nhân sự của ban kiểm soát không có sự thay đổi.

**2. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2018**

- Lập kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát về kiểm tra giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2018; Phân công cụ thể thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên của Ban Kiểm soát.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty trong các nội dung sau:

+ Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

+ Kiểm soát Báo cáo tài chính để đánh giá tính trung thực và hợp lý trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán phù hợp với các chuẩn mực chế độ kế toán hiện hành của Nhà nước quy định; Thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập để trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong các hoạt động như: Đóng góp ý kiến sửa đổi xây dựng quy chế nội bộ của công ty. Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 của công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban sản xuất hàng tháng và các cuộc họp khác khi được mời tham dự....

**3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát.**

Trong năm 2018 Ban kiểm soát đã tổ chức 05 phiên họp thường kỳ. Các Kiểm soát viên của Ban kiểm soát tham dự đầy đủ 100% ( 3/3). Tất cả các cuộc họp của ban đều tiến hành trình tự theo quy định.

Nội dung và kết quả cuộc họp: Các thành viên ban kiểm soát thống nhất kế hoạch chương trình hoạt động trong năm, phân công cụ thể từng thành viên Ban kiểm soát theo chuyên môn và kinh nghiệm của mỗi thành viên để kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của công ty. Thường kỳ họp đánh giá kết quả thực hiện trong kỳ, phân tích đánh giá kết quả qua các đợt kiểm tra trực tiếp tại các phòng nghiệp vụ trong công ty và thống nhất các kiến nghị gửi HĐQT, Giám đốc công ty về những tồn tại trong HĐSXKD của công ty.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát cũng đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ của BKS nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công tác kiểm tra giám sát.

#### 4. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Các Kiểm soát viên thực hiện theo nhiệm vụ đã được phân công. Thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Giám sát hoạt động của HĐQT, Giám đốc và người điều hành khác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh.

Tham dự các cuộc họp của HĐQT, Giao ban sản xuất, trên cơ sở nắm vững tình hình hoạt động kinh doanh của công ty, tham gia ý kiến đóng góp, kiến nghị những vấn đề có liên quan trong HĐSXKD của công ty để hoạt động của công ty ngày một tốt hơn hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao.

Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2018 theo chức năng, nhiệm vụ được quy định và được Đại hội đồng cổ đông giao.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2018

### 1. Tình hình thực hiện NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2018

a. Các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao năm 2018, thực hiện như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh KH/TH (%)
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	113.352	120.286	106,12
1.1	Doanh thu sản phẩm công ích	Tr. đồng	98.710	109.776	111,21
1.2	Doanh thu ngoài	Tr. đồng	14.642	9.595	65,55
1.3	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr. đồng		836	
1.4	Doanh thu khác	Tr. đồng		77	
2	Tổng chi phí	Tr. đồng		106.531	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	2.547	2.574	101,06
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	2.038	2.038,7	100,03
5	Vốn điều lệ	Tr. đồng	14.920	14.920	100
6	Lãi cơ bản / cổ phiếu	Đồng	1.366	1.366	100
7	Thu nhập BQ	Tr.đ/ng/thg	8,156	8,228	100,88
8	Tỷ lệ cổ tức	%	9	9	100

#### Nhận xét đánh giá :

Các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2018 so sánh với chỉ tiêu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra cụ thể như sau:



- Tổng doanh thu: Tăng 6,12 % so với kế hoạch năm.
- Lợi nhuận sau thuế : Tăng 0.03% so với kế hoạch năm
- Thu nhập của người lao động tăng 0.88 % so với kế hoạch năm, đời sống việc làm được đảm bảo ổn định và tăng trưởng.
- Tỷ lệ trả cổ tức và lợi nhuận chia cổ tức đảm bảo theo Nghị quyết ĐHĐCĐ giao.

*b. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2017 và trả cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018.*

Công ty đã thực hiện trả cổ tức năm 2017 cho các cổ đông và trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

*c. Thực hiện trích thù lao của Người quản lý theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018.*

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao của Người quản lý năm 2018 là: 1.584.150.000 đồng, Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua với số tiền là: 1.647.360.000 đồng.

*d. Thực hiện lập báo cáo tài chính:*

Hoàn thành các báo cáo tài chính và phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT.

## **2. Các hoạt động khác:**

*- Về hiện các dự án đầu tư :*

Trong năm 2018 công ty không có dự án đầu tư mua máy Pho to copy bằng nguồn vốn tự có. Số tiền đầu tư: 53.900.000 đồng.

*- Việc thực hiện chính sách, chế độ đối với người lao động :* Công ty thực hiện theo quy định của Bộ luật lao động , Điều lệ công ty, Thỏa ước lao động tập thể. Chế độ tiền lương , tiền thưởng , phụ cấp được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước , quy chế đang áp dụng của công ty.

- Các khoản nộp BHXH cho người lao động Công ty chấp hành nộp đầy đủ, không có hiện tượng nợ tiền BHXH.

- Các tổ chức chính trị xã hội: Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước và Luật Doanh nghiệp.

## **III. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018**

### **1. Tình hình tài chính của Công ty**

Đơn vị tính : Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>	<b>45.483.886.933</b>	<b>42.749.147.300</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	14.688.143.264	5.817.384.976
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	28.429.890	25.870.986.763
4. Hàng tồn kho	140	2.344.592.891	11.060.775.561
5. Tài sản ngắn hạn khác	150	21.350.000	
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>	<b>7.960.129.390</b>	<b>10.098.609.276</b>
1. Tài sản cố định	220	7.960.129.390	9.309.725.383
2. Tài sản dở dang dài hạn			

3. Tài sản dài hạn khác	260		788.883.893
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>53.444.016.323</b>	<b>52.847.756.576</b>
<b>III. Nợ phải trả</b>	<b>300</b>	<b>36.101.625.467</b>	<b>36.126.715.620</b>
1. Nợ ngắn hạn	310	36.101.625.467	36.126.715.620
2. Nợ dài hạn	330		
<b>IV. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>	<b>17.342.390.856</b>	<b>16.721.040.956</b>
1. Vốn chủ sở hữu	410	17.342.390.856	16.721.040.956
- Vốn góp của chủ sở hữu	411	14.920.000.000	14.920.000.000
- Quỹ đầu tư phát triển	418	383.700.000	154.000.000
- Lợi nhuận chưa phân phối	421	2.038.690.856	1.647.040.956
<b>TỔNG CỘNG TNGUỒN VỐN</b>		<b>53.444.016.323</b>	<b>52.847.756.576</b>

## 2. Một số chỉ tiêu tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2017	31/12/2018
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,18	1,26
	+ Tỷ số thanh toán nhanh	Lần	0,89	1,28
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,68	0,68
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,4	2,36
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
	+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	8,45	45,44
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,93	2,23
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,016	0,17
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	0,11	0,13
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	0,031	0,038

## 3. Nhận xét đánh giá của Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2018 của công ty lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Nam thực hiện Ban kiểm soát nhận xét và đánh giá như sau:

### a. Về kết quả kinh doanh

Tổng doanh thu đạt 106,12% so với kế hoạch đề ra ( thực hiện tăng 6,12% so với KH) trong đó :

- Sản phẩm công ích : Công ty thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch các sản phẩm công ích theo hợp đồng đặt hàng và đã được của TCT ĐSVN chấp nhận nghiệm thu, thanh toán,

- Sản phẩm ngoài công ích: Các công trình đã hoàn thành và được chủ đầu tư nghiệm thu, chấp thuận thanh toán , Doanh thu đạt 65,5% so với kế hoạch,

- Kết quả thực hiện trong năm các chỉ tiêu như : doanh thu, lợi nhuận sau thuế đều đạt so với chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao

*b. Về tình hình tài chính:*

- Báo cáo tài chính năm 2018 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các quy định hiện hành. Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo quy định.

Việc ghi nhận doanh thu , chi phí đều đáp ứng các điều kiện theo chế độ nhà nước quy định.

- Việc quản lý tài sản : Các tài sản cố định đều được theo dõi và thực hiện trích khấu hao theo quy định.

- Việc quản lý nợ : Công ty luôn mở sổ sách theo dõi các khoản nợ phải thu phải trả với từng đơn vị khách hàng, cuối năm đã đối chiếu công nợ được xác nhận đầy đủ.

- Các chỉ tiêu khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành, hệ số nợ phải trả / Vốn CSH đều đảm bảo trong hạn mức cho phép, công ty luôn có khả năng thanh toán nợ đến hạn. Chỉ tiêu khả năng sinh lời thực hiện tăng so với năm 2017. Vốn cổ đông được bảo toàn và phát triển.

Trên cơ sở ngoại trừ ảnh hưởng của các tồn tại đã nêu Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên độc lập nhận xét về báo cáo tài chính năm 2018 của công ty trên cơ sở như sau “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

#### **IV.KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY.**

##### **1. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị .**

Các thành viên HĐQT đã thực hiện theo trách nhiệm , nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quy chế hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty .Trong năm 2018,Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường. HĐQT đã làm tốt công tác giám sát. Bên cạnh đó vẫn còn hạn chế cần khắc phục như tìm kiếm các sản phẩm ngoài chưa cao..

##### **2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban giám đốc.**

Ban giám đốc đã hoạt động tuân thủ theo đúng chức năng , nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại điều lệ công ty và các quy định của pháp luật nhà nước.

Đã triển khai thực hiện tốt nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT công ty , điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty để thực hiện hoàn thành chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ giao, đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty được duy trì ổn định, việc làm, thu nhập cho người lao động được nâng cao. Giám đốc đã tổ chức các cuộc họp giải quyết trong quản trị điều hành, công tác an toàn chạy tàu, các biện pháp thu hồi công nợ , tăng cường công tác quản lý vật tư , tài chính....

#### **V. BÁO CÁO SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC.**

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp; Thực hiện

các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ các thông tin và Nghị quyết của HĐQT, báo cáo KQKD, báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ ĐHCĐ giao;

Ban kiểm soát duy trì độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình trong năm Ban kiểm soát chưa nhận kiến nghị nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về chỉ đạo và điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

## **VI. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT.**

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị như sau:

1. Tiếp tục xây dựng, sửa đổi ban hành đầy đủ Quy chế nội bộ còn thiếu trong hệ thống quy chế nội bộ của công ty các quy chế để đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật nhà nước. Soạn thảo sửa đổi ban hành các văn bản nội bộ để phù hợp với mô hình hoạt động của công ty, các quy định hiện hành và tình hình thực tế tại công ty.

2. Xây dựng phương án kinh doanh và tổ chức kinh doanh và khai thác sử dụng tối đa các tài sản cố định như: máy móc thiết bị, nhà cửa kiến trúc... để giảm áp lực chi phí thuế đất, chi phí khấu hao nhằm đảm bảo kinh doanh có hiệu quả doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng.

3. Tăng cường công tác quản lý nợ, thu hồi công nợ, định kỳ thực hiện phân tích tuổi nợ và trích lập dự phòng theo đúng quy định.

4. Tăng cường hơn nữa trong công tác chỉ đạo quản lý KCHT đường sắt để giảm các sự cố tai nạn đường sắt do chủ quan, khách quan gây ra.

5. Tạo điều kiện và cung cấp kịp thời các tài liệu, số liệu báo cáo để việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát ngày càng được nâng cao và cảnh báo kịp thời để hạn chế sai sót trong mọi hoạt động kinh doanh của công ty.

## **VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018:**

Để thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 giao. Ban kiểm soát lập kế hoạch nhiệm vụ chủ yếu năm 2019 theo quy định như sau:

1. Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2019 thông qua và Nghị quyết của HĐQT

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty.

3. Kiểm soát Báo cáo tài chính để đánh giá tính trung thực và hợp lý trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán phù hợp với các chuẩn mực chế độ kế toán hiện hành của Nhà nước quy định; Thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên.

4. Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động Sản xuất kinh doanh trong năm của công ty đúng với chức năng quyền hạn của ban kiểm soát.
5. Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban sản xuất hàng tháng của công ty .
6. Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật.


Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019. Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua.

Trân trọng báo cáo Đại hội.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban GD Công ty;
- TV Ban kiểm soát;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Ninh Giang**

## **QUY CHẾ**

### **BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2020 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH NĂM 2019**

#### **Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh;

Việc bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2016-2020 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh năm 2019 được tiến hành theo quy chế sau đây:

#### **I. ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

##### **Điều 1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Có trình độ chuyên môn bậc đại học trở lên với các chuyên ngành: cử nhân kinh tế, kế toán, kiểm toán hoặc các chuyên ngành khác phù hợp với ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty.

##### **Điều 2. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát**

Các cổ đông nắm ít hơn 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên vào Ban kiểm soát;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 15% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên vào Ban kiểm soát;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử ba (03) ứng cử viên vào Ban kiểm soát.

##### **Điều 3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Ban kiểm soát**

- Đơn đề cử tham gia Ban kiểm soát (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMTND, Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

#### **Điều 4. Lựa chọn các ứng cử viên:**

Dựa trên các Đơn xin đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên của Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội đồng cổ đông để bầu thành viên Ban kiểm soát.

## **II. BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 5. Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

#### **Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

##### **- Danh sách ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát**

Được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

##### **- Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

+ Phiếu bầu do Ban tổ chức phát hành, có đóng dấu treo của Công ty, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số tham dự.

+ Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*).

+ Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

+ Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

##### **- Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**

+ Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh.

+ Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

+ Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

#### **Điều 7. Phương thức bầu cử**

- Việc bầu thành viên Ban kiểm soát thực hiện bỏ theo phương thức bầu dồn phiếu, bỏ phiếu kín;

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu bổ sung của Ban kiểm soát (01 người);

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua hoặc không bầu cho ứng viên nào (bỏ phiếu trống).

## **Điều 8. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

### **1. Ban Kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - + Thông qua Quy chế bầu cử;
  - + Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu;
  - + Tiến hành kiểm phiếu;
  - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội;
  - + Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Ban kiểm soát;

### **2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
  - Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
  - Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
  - Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội.

## **Điều 9. Nguyên tắc bầu đồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên Ban kiểm soát**

- Nguyên tắc bầu đồn phiếu:  
Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.
- Nguyên tắc trúng cử:
  - + Ứng cử viên trúng cử vào Ban kiểm soát là 01 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất;
  - + Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên Ban kiểm soát theo dự kiến do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

## **Điều 10. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

**Điều 11.** Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 11 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.



**Trần Văn Sĩ**



**PHỤ LỤC**  
**HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

**1. Loại phiếu bầu:**

- Phiếu màu “**hồng**”

**2. Bỏ phiếu:**

- Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát được bỏ vào thùng phiếu niêm phong.

**3. Ghi phiếu bầu:**

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu bổ sung vào Ban kiểm soát (01 người).

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

**4. Ví dụ:**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 thành viên Ban Kiểm soát trong tổng số 02 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$1.000 \text{ cổ phần} \times 1 = 1.000 \text{ Phiếu bầu.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

**Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 2 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 500 phiếu bầu)**

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	500
2. Ứng viên 2	500
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>1.000</b>

**Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên**

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	1.000
<b>Tổng số quyền đã biểu quyết</b>	<b>1.000</b>

### **5. Phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

**Trường hợp 4: Phiếu bầu không hợp lệ do vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ**

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	1.200
<b>Tổng số quyền đã biểu quyết</b>	<b>1.200 (Lớn hơn 1.000)</b>

- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

*Nghệ An, ngày 25 tháng 4 năm 2019*

**BÁO CÁO  
DANH SÁCH ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
NHIỆM KỲ 2016-2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua ngày 30/12/2015;

- Căn cứ Đơn đề cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020,

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh:**

Để có đủ nhân sự cần thiết theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh, thực hiện tốt công tác giám sát các hoạt động SXKD của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty danh sách đề cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 như sau:

Họ và tên: Trần Thị Hồng Mơ.

Sinh ngày: 23/4/1985.

CMND số: 187842986, ngày cấp 02/3/2017, nơi cấp: CA Nghệ An.

Địa chỉ thường trú: Đông Vinh, Tp Vinh, Nghệ An.

Trình độ học vấn: Đại học; Chuyên ngành: CN Kinh tế -Kế toán.

Nghề nghiệp hiện nay: Kế toán.

Đơn vị công tác: Phòng TCKT-Công ty CP ĐS Nghệ Tĩnh.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Sĩ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 13.../BC-HĐQT

Nghệ An, ngày 22 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh.

Thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh và các quy định hiện hành của pháp luật về việc thông tin cũng như sao gửi tài liệu trước khi Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh sao gửi đến Quý cổ đông Công ty các nội dung chủ yếu của “Báo cáo tài chính năm 2018” đã được kiểm toán, gồm:

- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Sĩ**

Số: 071/2019/BCKT-PB.00006

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 08 tháng 03 năm 2019, từ trang 06 đến trang 26, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



**Phạm Tuấn Vũ**

**Phó Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số: 2030-2018-009-1

Thay mặt và đại diện cho

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHÁNH PHÍA BẮC**

Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2019

**Lê Viết Cường**

**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số: 2478-2018-009-1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH

Số 27A, đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

TÀI SẢN	Mã số	TM	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2018	01/01/2018
<b>A/ TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>45.483.886.933</b>	<b>42.749.147.300</b>
<b>I/ Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5.1</b>	<b>14.688.143.264</b>	<b>5.817.384.976</b>
1. Tiền	111		1.688.143.264	817.384.976
2. Các khoản tương đương tiền	112		13.000.000.000	5.000.000.000
<b>II/ Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
<b>III/ Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>28.429.890.778</b>	<b>25.870.986.763</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2	27.486.795.163	23.948.742.072
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.3	82.250.000	56.400.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.4	1.007.810.615	2.009.991.191
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.5	(146.965.000)	(144.146.500)
<b>IV/ Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>5.6</b>	<b>2.344.502.891</b>	<b>11.060.775.561</b>
1. Hàng tồn kho	141		2.344.502.891	11.060.775.561
<b>V/ Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>21.350.000</b>	-
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.7	21.350.000	-
<b>B/ TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>7.960.129.390</b>	<b>10.098.609.276</b>
<b>I/ Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
<b>II/ Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>7.960.129.390</b>	<b>9.309.725.383</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.8	7.960.129.390	9.309.725.383
- Nguyên giá	222		25.621.531.902	25.567.631.902
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(17.661.402.512)	(16.257.906.519)
<b>III/ Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<b>IV/ Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	-
<b>V/ Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
<b>VI/ Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		-	<b>788.883.893</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.7	-	788.883.893
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>53.444.016.323</b>	<b>52.847.756.576</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH

Số 27A, đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2018	01/01/2018
<b>C/ NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>36.101.625.467</b>	<b>36.126.715.620</b>
<b>I/ Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>36.101.625.467</b>	<b>36.126.715.620</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.9	7.274.777.835	13.646.237.323
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.10	103.838.000	2.875.656.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	3.278.287.247	1.770.320.109
4. Phải trả người lao động	314		20.507.763.010	15.285.929.748
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.11	2.412.232.338	1.687.280.747
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.12	356.566.545	287.277.787
7. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	5.13	1.700.000.000	-
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		468.160.492	574.013.906
<b>II/ Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
<b>D/ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>17.342.390.856</b>	<b>16.721.040.956</b>
<b>I/ Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>5.15</b>	<b>17.342.390.856</b>	<b>16.721.040.956</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		14.920.000.000	14.920.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		14.920.000.000	14.920.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		383.700.000	154.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		2.038.690.856	1.647.040.956
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		2.038.690.856	1.647.040.956
<b>III/ Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>53.444.016.323</b>	<b>52.847.756.576</b>



Cao Tiên Hùng  
Giám đốc

Nghệ An, ngày 08 tháng 03 năm 2019

Vương Thừa Tiệp  
Kế toán trưởng

Trần Thị Hồng Thảo  
Người lập biểu



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH

Số 27A, đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2018	Năm 2017
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	119.372.241.373	102.267.801.860
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. <b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>10</b>		<b>119.372.241.373</b>	<b>102.267.801.860</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	106.531.818.000	93.426.813.114
5. <b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>12.840.423.373</b>	<b>8.840.988.746</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	836.690.328	686.706.571
7. Chi phí tài chính	22	6.4	-	3.962.084
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		-	3.962.084
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.5	10.745.171.153	7.536.304.454
10. <b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>2.931.942.548</b>	<b>1.987.428.779</b>
11. Thu nhập khác	31	6.6	77.847.740	100.000.000
12. Chi phí khác	32	6.7	435.784.283	23.002.067
13. <b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>(357.936.543)</b>	<b>76.997.933</b>
14. <b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>2.574.006.005</b>	<b>2.064.426.712</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.8	535.315.149	417.385.756
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. <b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>2.038.690.856</b>	<b>1.647.040.956</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	1.366	1.104
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	6.9	1.366	1.104



Cao Tiên Hùng

Giám đốc

Nghệ An, ngày 08 tháng 03 năm 2019

Vương Thừa Tiệp

Kế toán trưởng

Trần Thị Hồng Thảo

Người lập biểu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH  
Số 27A, đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND  
Năm 2017

Chỉ tiêu	MS	Năm 2018	Năm 2017
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	2.574.006.005	2.064.426.712
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	1.401.181.623	1.517.262.940
- Các khoản dự phòng	03	2.818.500	(693.166.750)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(836.690.328)	(686.706.571)
- Chi phí lãi vay	06	-	3.962.084
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	3.141.315.800	2.205.778.415
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(2.462.457.258)	(2.152.453.230)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	8.716.272.670	(4.249.917.147)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	(217.988.106)	(4.575.222.916)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	767.533.893	788.882.087
- Tiền lãi vay đã trả	14	-	(3.962.084)
- Thuế TNDN đã nộp	15	(290.463.782)	(428.633.471)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(327.280.000)	(662.518.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>9.326.933.217</b>	<b>(9.078.046.346)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	737.425.071	686.706.571
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>737.425.071</b>	<b>686.706.571</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(1.193.600.000)	(1.044.400.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(1.193.600.000)</b>	<b>(1.044.400.000)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>	<b>8.870.758.288</b>	<b>(9.435.739.775)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>	<b>5.817.384.976</b>	<b>15.253.124.751</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>14.688.143.264</b>	<b>5.817.384.976</b>



Cao Tiến Hùng  
Giám đốc

Nghệ An, ngày 08 tháng 03 năm 2019

Vương Thừa Tiệp  
Kế toán trưởng

Trần Thị Hồng Thảo  
Người lập biểu